TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM BÔI** **TỈNH HOÀ BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 163/2024/QĐCNTTLH	*Kim Bôi, ngày 04 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị: Bùi Thị Ph và anh Bùi Văn D.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 31 tháng 10 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị: Bùi Thị Ph;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án, ngày 18 tháng 11 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Chị: **Bùi Thị Ph**, sinh ngày 08 tháng 9 năm 1981

Nơi cư trú: Xóm V, xã K, huyện V, tỉnh Hòa Bình

+ Anh: **Bùi Văn D**, sinh ngày 25 tháng 5 năm 1970

Nơi cư trú: Xóm V, xã K, huyện V, tỉnh Hòa Bình

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải, do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận, của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả Hòa giải, ngày 18 tháng 11 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận, của các bên tham gia hòa giải, được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải, ngày 18 tháng 11 năm 2024 cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Bùi Thị Ph và anh Bùi Văn D thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Có 01 con chung, sau khi ly hôn anh Bùi Văn D trực triếp nuôi con Bùi Nhật Kh, sinh ngày 31/3/2023; chị Bùi Thị Ph phải cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mỗi tháng 2.000.000 đồng *(Hai triệu)* kể từ tháng 12 năm 2024 đến khi con đủ 18 tuổi; chị Ph có quyền, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau ly hôn, không ai được cản trở.

Khi có thay đổi, chị Bùi Thị Ph và anh Bùi Văn D có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn thi hành án, trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả, tương ứng với thời gian chậm trả, theo quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự.

- *Về tài sản chung, công nợ chung:* Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm, theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Kim Bôi;
- Chi cục THA huyện Kim Bôi;
- UBND xã Kim Bôi;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Kiều Quang Dự